TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **29**/2025/QĐST-HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 03 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LÂM ĐỒNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 25/2025/TBTL-TA ngày 07 tháng 10 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị **Lê Thị H**, sinh năm: 1975

Địa chỉ: Số 227, đường 19 tháng 5, phường K, tỉnh L.

Anh **Hồ Đình L**, sinh năm: 1972.

Địa chỉ: Số 227, đường 19 tháng 5, phường K, tỉnh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Hồ Đình L kết hôn với nhau vào năm 1994, trên cơ sở tìm hiểu, tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện L, tỉnh N. Cuộc sống chung của vợ chồng sau khi kết hôn hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân, do vợ chồng không hợp nhau, không có tiếng nói chung trong cuộc sống, bất đồng quan điểm sống, hiện nay cả hai đã sống ly thân. Nay chị H và anh L cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên cả hai thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho chị H và anh L. Xét thấy, yêu cầu của chị H và anh L là hoàn toàn tự nguyện,

không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Lê Thị H và anh Hồ Đình L.

[2]Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Hồ Đình L xác định vợ chồng có 02 con chung là Hồ Thị P, sinh ngày 01/10/1995 và Hồ Đình Minh Đ, sinh ngày 19/10/2005; hiện các con đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu Toà án giải quyết, nên không xem xét.

[3]Về tài sản chung và nợ chung: Chị H và anh L xác định vợ chồng tự thỏa thuận về tài sản chung và về nợ chung không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không xem xét.

[4]Về lệ phí Tòa án: Chị H và anh L thỏa thuận nhận chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Hồ Đình L thoả thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Hồ Đình L xác định vợ chồng có 02 con chung là Hồ Thị P, sinh ngày 01/10/1995 và Hồ Đình Minh Đ, sinh ngày 19/10/2005; hiện các con đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu Toà án giải quyết, nên không xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị H và anh L xác định vợ chồng tự thỏa thuận về tài sản chung và về nợ chung không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị H và anh Hồ Đình L thỏa thuận nhận chịu 300.000đ tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị H và anh L đã tạm nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004203 ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Chị H và anh L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành

án, tư nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 1 - Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- UBND xã Q, tỉnh N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Thị Lan